**Văn mẫu phân tích 12 câu đầu Trao Duyên – Mẫu 7**

Trao duyên là một đoạn thơ có ý nghĩa đặc biệt trong Truyện Kiều. Nó là một trong những đoạn thơ mở đầu cuộc đời mười năm lưu lạc đầy đau khổ của Thúy Kiều, thể hiện sâu sắc chủ đề bi kịch tình yêu tan vỡ của tác phẩm, đồng thời bộc lộ biệt tài tâm lí của nhân vật Nguyễn Du.

Mở đầu là lời cầu khẩn của Kiều đối với Vân:

Cậy em, em có chịu lờiLạy lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.

Chỉ hai câu mà nhà thơ Nguyễn Du đã dựng lên được một không khí, một cảnh ngộ đặc biệt. Lời nói của Kiều đối với Vân không còn là ngôn ngữ thông thường của chị nói với em trong một gia đình nho giáo, nề nếp nữa. Những chữ cậy (Chứ không phải là nhờ), đặc biệt là sự khẩn khoản của em ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa đã tạo nên không khí trang trọng đặc biệt mở đầu cho một tình huống tâm lí hết sức phức tạp. Bằng những lời lẽ vừa khẩn khoản, vừa thiết tha, Kiều đã tự hạ mình xuống tư thế của người lụy phiền, an lơn, cầu khẩn chính đứa em ruột của mình. Kiều hiểu được gánh nặng Kiều sắp trao em và càng hiểu sâu sắc hơn về tình thế khó sử của Vân.

Cái điều mà Kiều muốn thưa với Vân chính là bi kịch tình yêu tan vỡ của ninh và tha thiết cầu khẩn Vân thay mình nối duyên với Kim Trọng. Lời tâm sự của Kiều không dài dòng nhưng đã nói lên đầy đủ cả sự việc, cả lí lẽ và tình cảm của mình, nhằm cái đích chủ yếu là dọn một con đường cho trái tim liền với trái tim. Kiều đã lay động ở Vân tình cảm chị em máu mủ, ruột thịt:

Ngày xuân em hãy còn dàiXót tình máu mủ, thay lời nước non.

Kiều còn viện cả cái chết của mình ra để nói lên sự toại nguyện nếu Vân nhận lời thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng:

Chị dù thịt nát xương mòn,Ngậm cười chín suối vẫn còn thơm lây.

Lời thỉnh cầu của Kiều vừa chân thành, vừa thuyết phục, vừa thiết tha, vừa ràng buộc, đưa Vân đến tình thế mặc nhiên phải chấp nhận. Nàng Kiều của Nguyễn Du tỏ ra sắc sảo mặn mà cả trong bi kịch đau đớn nhất của mình.

Song, nàng Kiều trong đoạn Trao duyên cũng như trong suốt truyện Kiều không giản đơn chỉ là một con người hành động vì mục đích nào đó. Nàng Kiều của Nguyễn Du còn luôn sống với những tâm tư, tình cảm thầm kín của mình. Nguyễn Du đã thâm nhập vào thâm cung của nội tâm nhân vật, miêu tả nàng Kiều với tất cả trạng thái tình cảm phong phú, phức tạp như một con người thật ở ngoài đời. Kiều khẩn thiết nhờ em thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng nhưng cũng không hề giấu giếm nỗi đau không cùng (Giữa đường đứt gánh tương tư) của mình, không che giấu tình cảm sâu nặng của mình đối với chàng Kim (Kể từ khi gặp chàng Kim; Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề). Mượn cả cái chết để nói lên sự thanh thản của mình nếu như Vân nhận lời nối duyên với chàng Kim. Vậy mà khi trao những kỉ vật cho Vân, Kiều lại thấy mất mát to lớn không gì bù đắp nổi. Tay Kiều thì trao nhưng lòng Kiều còn cố níu kéo giữ lại một chút gì cho mình: Chiếc thoa với bức tờ mây; Duyên này thì giữ vật này của chung. Biết bao giằng xé, đau đớn, chua chát, trong hai chữ của chung đầy phi lí ấy. Khẩn khoản, van nài em nhận lời trao duyên của mình, vậy mà Kiểu lại thấy mình như là kẻ bị mất người coi mình như là người mệnh bạc. Tất cả những tình cảm mâu thuẫn ấy càng làm cho tấm bi kịch tình yêu tan vỡ của Kiều thêm đau đớn.

Giờ những kỉ vật trao cho Vân, Kiều như sống lại với những kỉ niệm cũ. Sự hiện diện của những kỉ vật càng gợi lên sự tương phản giữa hạnh phúc rực rỡ trong quá khứ với sự chia li đau đớn trong hiện tại. Lời hẹn ước thề bồi mới hôm nào, thoắt cái đã thành chuyện của ngày xưa, của quá văng. Sự cảm nhận của thời gian có màu sắc tâm lí ấy đã tô đậm thêm nỗi đau đớn của nàng Kiều khi ý thức sâu sắc được sự cách biệt giữa quá khứ và hiện tại.

Cố níu giữ tình yêu khi trao kỉ vật trong thế giới tồn hiện tại chưa đủ, Kiều còn cố níu một lần nữa trong tương lai ở thế giới bên kia. Song cái thế giới của mai sau... của linh hồn cũng không hơn gì thế giới của hôm nay, của cuộc đời thực. Vẫn là lời của Kiều tâm sự, cầu khẩn với Vân tưởng như những lời từ thế giới bên kia vọng về, mà sao vẫn thấm đầy nước mắt:

Mai sau dù có bao giờĐốt là hương ấy, so tơ phím này.Trông ra ngọn cỏ lá câyThấy hiu hiu gió thì hay chị về.Hồn còn mang nặng lời thề,Nát thân, bồ liễu đền nghi trúc maiDạ đài cách mặt khuất lời,Rảy xin chén nước cho người thác oan.

Dẫu đã sang thế giới bên kia nhưng linh hồn Kiều đã vẫn còn mang nặng lời thề, vẫn còn mong muốn, khao khát qua những làn gió nhẹ hiu hiu trở về gặp lại người yêu, vẫn khát khao nhận được sự đồng cảm của con người nơi trần thế. Từ lúc tâm sự, giãi bày, thuyết phục Vân nhận lời trao duyên, đến lúc trao kỉ vật, rồi đến khi sống trong thế giới của hồn oan, Kiều càng ngày : Càng đau xót nhưng cũng càng ngày càng quyết liệt, cố níu giữ tình yêu của ninh bằng mọi cách. Thật quả là; Dẫu lìa ngó ý còn vương tơ lòng. Bản chất thủy chung son sắt với tình yêu đã làm cho nàng Kiều, ngay cả khi đã hóa thân vào hồn oan, cũng tỏ ra rất người, rất trần thế.

Dẫu có quay về với quá khứ, vẫn hướng tới tương lai của thế giới bên kia nhưng nàng Kiều chủ yếu vẫn là con người sống trong thực tại. Nguyễn Du, bằng cảm quan hiện thực của mình, đã không trình bày cảnh trao duyên một cách đơn giản, sự việc này nối tiếp sự việc kia, mà biết dừng lại ở cái bây giờ, cái cá biệt, không lặp lại của thời gian và không gian đã khám phá thế giới nội tâm của nhân vật. Nàng Kiều cuối cùng lại quay về với chính lòng mình, tột cùng đau đớn khi ý thức sâu sắc bi kịch trong hiện tại của mình. Sự tan vỡ tình yêu là có thật, là không gì cứu vãn nổi. Dồn dập những hình ảnh, những từ ngữ: trâm gãy bình tan, tơ duyên ngắn ngủi, nước chảy hoa trôi, phận bạc như vôi đã nói lên thật thấm thìa, đầy xót thương về nỗi đau của nàng Kiều. Bi kịch của nàng Kiều lại càng sâu sắc khi trước hiện tại, nàng vẫn không thôi khao khát hạnh phúc tình yêu:

Bây giờ trâm gãy bình tanKể làm sao xiết muôn vàn ái ân.

Đến đoạn cuối, Kiều như quên hẳn là đang nói với Vân mà như nói với hình mình. Bi kịch tình yêu tan vỡ lên tới tột đỉnh, Kiều thốt lên những tiếng kêu xé lòng:

Ôi Kim Lang! Hỡi Kim Lang!Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!

Tên chàng Kim vang lên hai lần trong một câu thơ, vừa tha thiết, vừa xiết ao trân trọng. Câu cuối cùng là một lời than, lời tự trách mình. Bước ngoặt im lí này thật bất ngờ nhưng lại rất hợp lí, bị quy định bởi chính logic tính cách của Kiều. Nàng Kiều sống hết mình trong nỗi đau tột cùng của mình, hưng trước sau vẫn là một con người giàu lòng vị tha. Kiều ân cần, chu đáo với chàng Kim, nhưng vẫn tự cho mình là người đã phụ chàng. Kiều quên nỗi bất hạnh của mình để cảm thông sâu sắc với nỗi bất hạnh của người khác. Kiều thương chàng Kim hơn cả chính bản thân mình, Kiều không đổ lỗi cho hoàn anh mà tự nhận trách nhiệm về mình. Có thể nói, chỉ một chữ phụ thôi mà đã im sáng lên vẻ đẹp nhân cách cao thượng, giàu lòng vị tha của nàng Kiều.

Đoạn Trao duyên, về hình thức, được trình bày như là lời tâm sự, giãi bày của Kiều với Vân, tức là bằng ngôn ngữ đối thoại. Hình thức đối thoại ấy rõ nhất là ở mấy câu thơ đầu, nhưng càng ngày càng mờ nhạt dần. Sự thật, cả cạn thơ chỉ thấy ngôn ngữ của Kiều, không thấy lời đáp lại của Vân. Hình thức đối thoại được dần dần chuyển thành hình thức độc thoại nội tâm. Ngòi bút bậc thầy tâm lí mà Nguyễn Du đã miêu tả tâm lí Thúy Kiều trong cảnh trao duyên như là một quá trình tự ý thức về bi kịch tình yêu tan vỡ của mình, tự bộc lộ, tự phơi bày tâm sự, tình cảm và khát vọng sâu kín của mình. Và chính vì thế, người đọc như được chứng kiến tận mắt cảnh trao duyên chứ không phải được nghệ thuật lại cảnh này.